

VAI TRÒ CỦA ĐẠI HỌC TRONG TOÀN CẦU HÓA

Thế theo ý nguyện của Alfred Nobel, nhiệm vụ của Quỹ Nobel – thông qua các viện xét giải – là chọn lựa những người trong lãnh vực khoa học và văn hóa đã có những đóng góp lớn nhất vào sự tiến bộ nhân loại. Do đó nhiệm vụ của chúng tôi không phải là tiên đoán tương lai, mà mô tả tốt nhất theo khả năng của mình những gì đã xảy ra.

Điều này không ngăn cản chúng tôi mô tả những kinh nghiệm đã thu thập được trong hơn 100 năm qua từ khi Quỹ Nobel được thành lập.

Nền tảng của sự phát triển con người là tri thức. Những đóng góp quan trọng nhất là đến từ các đại học. Cho nên một cách logic nếu chúng ta cố gắng mô tả làm thế nào một đại học có thể hoàn thành nhiệm vụ của nó một cách tốt nhất.

Như tôi nhìn thấy, một đại học có ba nhiệm vụ chính:

1. LÀ KÝ ỨC CỦA XÃ HỘI
2. LÀ MŨI NHỌN CỦA XÃ HỘI, VÀ
3. LÀ TẤM GƯƠNG PHÊ PHÁN CỦA XÃ HỘI.

Xin cho phép tôi được bình luận về ba nhiệm vụ này.

Để là ký ức của xã hội, nó đòi hỏi sự chuyển tiếp đến thế hệ kế tiếp những gì chúng ta tri thức hôm nay.

Trong Alice in Wonderland, Lewis Carroll đã nói: “Bạn cần phải chạy nhiều như có thể mới giữ được mình nguyên tại cùng vị trí.” Tri thức chúng ta – cái nền tảng – tăng trưởng liên tục, điều đó có nghĩa là những yêu cầu để chuyển tải tri thức hôm nay tăng lên không ngừng. Nếu không tăng trưởng được nguồn lực của các đại học bằng một cách nào đó để chúng ta giữ vững được nền tảng, thì chúng ta sẽ không thể thỏa mãn được nhiệm vụ cơ bản. Hệ lụy sẽ là một xã hội đình trệ.

Ngày nay, xét một cách toàn cầu,

"Nền tảng của sự phát triển con người là tri thức. Những đóng góp quan trọng nhất đến từ các đại học".



>> TS. Marcus Storch phát biểu trong buổi lễ trao giải Nobel

**BẢN TIN ĐHQGHN XIN
GIỚI THIỆU BÀI VIẾT CỦA
TS. MARCUS STORCH,
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
QUỸ NOBEL. ĐÂY CŨNG
LÀ DIỄN VĂN KHAI MẠC
LỄ TRAO GIẢI NOBEL VÀO
NGÀY 10/12/2008 TẠI
STOCKHOLM, THỤY ĐIỂN.**

**BAN BIÊN TẬP XIN CẢM
ƠN QUỸ NOBEL CHO
PHÉP CHUYỂN NGỮ VÀ
PHỔ BIẾN**

nhân loại không nghi ngờ gì nữa đang đối mặt với các thách thức tăng lên hơn bao giờ hết, và các nghiên cứu mũi nhọn đã và sẽ đóng vai trò quan trọng hơn bao giờ hết. Điều này bao hàm khả năng kích thích, tinh luyện và thu hút những nhà nghiên cứu hôm nay cũng như những sinh viên giỏi nhất, nghĩa là các nhà nghiên cứu của tương lai. Nhưng các đại học cũng phải có sự khoáng đạt cho phép các học trình được theo đuổi một cách tương đối tự do giữa các ngành học khác nhau. Trong những năm đại học, nhiều nhà được vinh danh của chúng tôi trong các ngành khoa học cũng đã từng học các đề tài nhân văn. Sự kích thích qua lại này đã chứng minh có ý nghĩa lớn lao trong việc giành được sự thành đạt. Trong lúc đó, để là một đại học thành công, nó đòi hỏi một quy mô tối thiểu. Khuynh hướng trong nhiều quốc gia là tạo ra một số các đại học mới ngày càng nhiều, và do đó làm mỏng đi các nguồn lực luôn luôn giới hạn của chúng ta, gây nguy cơ các đại học không thể chu toàn nhiệm vụ của mình được.

Nhiều chuyên gia cho rằng có hai loại nghiên cứu – nghiên cứu tốt và nghiên cứu xấu. Có nhiều sự thật trong nhận định đó. Một cách tiếp cận khác là chúng ta nói có loại nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng. Đại thể, nghiên cứu cơ bản hoạt động không cần các mục tiêu được định trước, trong khi nghiên cứu ứng dụng hoạt động với các mục tiêu được định trước. Cả hai đều quan trọng và là điều kiện tiên quyết của nhau. Những tiến bộ lớn đem lại lợi ích cho nhân loại phần lớn xuất phát từ nghiên cứu cơ bản, điều được minh họa – một cách đặc biệt – bởi danh sách của các Nhà được vinh danh trước đây và bây giờ. Nghiên cứu ứng dụng sử dụng các tiến bộ này. Một trong những nhà sáng lập Giải Lasker, Mary Lasker, đã nói: “Nếu bạn nghĩ nghiên cứu là tốn kém, thì hãy bình đi sẽ biết”. Rất



NẾU KHÔNG TĂNG TRƯỞNG ĐƯỢC NGUỒN LỰC CỦA CÁC ĐẠI HỌC BẰNG MỘT CÁCH NÀO ĐÓ ĐỂ CHÚNG TA GIỮ VỮNG ĐƯỢC NỀN TẢNG, THÌ CHÚNG TA SẼ KHÔNG THỂ THỎA MÃN ĐƯỢC NHIỆM VỤ CƠ BẢN. HỆ LỤY SẼ LÀ MỘT XÃ HỘI ĐÌNH TRỆ.

tiết, khuynh hướng hôm nay là phần tổng nguồn lực của chúng ta được dành cho nghiên cứu cơ bản ngày càng ít đi. Giáo sư Gunnar Öquist, Thư ký thường trực của Hàn lâm viện khoa học Thụy Điển, gần đây đã viết: “Quan niệm rằng, chính sách nghiên cứu cần phải được hướng theo các nhu cầu của khu vực thương mại, chứng tỏ những người biện minh cho một sự phát triển như thế không hiểu gì về những thách thức nhân loại đang đương đầu. Nó cũng thiếu luôn sự hiểu biết về tiềm năng vốn có trong hệ thống nghiên cứu khoa học”. Nghiên cứu cơ bản là nhân tố quan trọng nhất và duy nhất làm cho chúng ta có khả năng đối phó với các thách thức mà nhân loại đang phải đối phó. Chúng ta phải chăng đang đi trên con đường đúng đắn?

NGHIÊN CỨU CƠ BẢN HOẠT ĐỘNG KHÔNG CẦN CÁC MỤC TIÊU ĐƯỢC ĐỊNH TRƯỚC, TRONG KHI NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG HOẠT ĐỘNG VỚI CÁC MỤC TIÊU ĐƯỢC ĐỊNH TRƯỚC. CẢ HAI ĐỀU QUAN TRỌNG VÀ LÀ ĐIỀU KIỆN TIÊN QUYẾT CỦA NHAU.

Nhiệm vụ thứ ba là tấm gương phê phán của xã hội. Trong thế kỷ 20, và đặc biệt sau những sự kinh hoàng của Thế chiến thứ hai, nhu cầu xác định các quyền con người tăng lên

trên bình diện quốc tế. Và chính xác hôm nay, chúng ta kỷ niệm sinh nhật thứ 60 của tuyên bố của Liên Hiệp Quốc về Tuyên Ngôn Phổ Quát về các Quyền Con người vào ngày 10 tháng 12, 1948. Rất ít quốc gia thực hiện tất cả 30 điều khoản của Tuyên

KHUYNH HƯỚNG TRONG NHIỀU QUỐC GIA LÀ TẠO RA MỘT SỐ CÁC ĐẠI HỌC MỚI NGÀY CÀNG NHIỀU VÀ DO ĐÓ LÀM MỎNG ĐI CÁC NGUỒN LỰC LUÔN LUÔN GIỚI HẠN CỦA CHÚNG TA, GÂY NGUY CƠ CÁC ĐẠI HỌC KHÔNG THỂ CHU TOÀN NHIỆM VỤ CỦA MÌNH ĐƯỢC.

ngôn. Mặc dù thế, chúng ta có thể nghi nhận rằng hồ sơ này – mà tác giả chính là René Cassin, người được trao giải Nobel 40 năm trước – thiết lập một chuẩn mực quan trọng có thể dùng để đấu tranh chống lại những sự bất công và áp bức. Một trong những điểm chính yếu của quyền con người

là tự do tập họp và trao đổi tri thức. Tôi đã đưa ra các nguy cơ nhìn thấy trong cách xử lý những thách thức lớn mà nhân loại đang gặp phải. Điều tích cực là chính chúng ta sẽ xác định

chúng ta muốn hành động thế nào. Sự lựa chọn chiến lược của chúng ta sẽ đòi hỏi cả hai, tri thức và can đảm.

>> TS. NGUYỄN XUÂN XANH dịch
13.1.2009

Ảnh: Đại học Berlin được thành lập 1810, theo tinh thần của Humboldt, là tự do học, tự do dạy, và thống nhất việc giảng dạy và nghiên cứu. Người thầy giỏi trước nhất phải là người thầy nghiên cứu giỏi. Khoa học phải được xem là “cái chưa tìm được hết, cái không bao giờ tìm được ra trọn vẹn, và chúng ta không ngừng đi tìm nó. Một khi người ta chấm dứt việc đi tìm khoa học, hay tự nghĩ rằng, khoa học không cần được tạo ra từ chiều sâu của tinh thần (trí tuệ), mà chỉ cần được thu thập xếp hàng dài, thì lúc đó tất cả sẽ bị mất mát một cách không gì cứu vãn được...và nếu vẫn tiếp tục, khoa học sẽ biến thành một ngôn ngữ rỗng.” (W.v. Humboldt)